

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.
 - Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Xây dựng mới.
 - Dự án: Cầu kênh Cả Cội (kênh Vàm Rày).
 - Quy mô: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt.
2. Thời hạn hoàn thành 180 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

- Nhà thầu phải lập bảng tiến độ thi công có thời gian bắt đầu là từ ngày ký thông báo khởi công đến ngày nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
3			
...			

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy định kỹ thuật chính xác và rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để các nhà thầu đáp ứng một cách thực tế và cạnh tranh các yêu cầu của Chủ đầu tư mà không đặt điều kiện cho E-HSĐT của Nhà thầu. Quy định kỹ thuật phải được soạn thảo để không làm hạn chế cạnh tranh, đồng thời nêu rõ các yêu cầu về trình độ tay nghề, vật tư và hiệu suất sử dụng của các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp. Quy định kỹ thuật cần yêu cầu rằng tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

2. Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm

hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

3. Chủ đầu tư được đưa ra yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Nhà thầu phải lập bảng tổng hợp các loại vật liệu chủ yếu sử dụng cho công trình, đảm bảo đạt các yêu cầu sau:

An toàn, hiệu quả, tiết kiệm, thân thiện với môi trường.

Vật liệu đều phải đạt các yêu cầu chung theo các quy trình hiện hành, bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật và pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị lắp đặt sử dụng cho công trình phải mới 100%, đảm bảo theo các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được duyệt và hồ sơ mời thầu, đúng chủng loại tương ứng được nêu trong yêu cầu kỹ thuật, đúng quy cách, có nguồn gốc rõ ràng. Các loại vật liệu không phù hợp tiêu chuẩn hoặc không đề cập trong tiêu chuẩn này, nếu có đủ luận cứ khoa học và công nghệ (thông qua sự xác nhận của một cơ sở kiểm tra có đủ tư cách pháp nhân) và được sự đồng ý của chủ đầu tư mới được đưa vào sử dụng.

Đại diện Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công sẽ kiểm tra nguyên vật liệu và thiết bị tại nơi khai thác, nơi sản xuất hay tại công trường vào bất cứ lúc nào.

Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ cần thiết đối với vật liệu sử dụng như: nguồn gốc, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, chứng nhận và công bố hợp quy, hợp chuẩn của vật liệu sử dụng.

Tất cả các vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình Nhà thầu phải trình cho Chủ đầu tư xét duyệt mẫu, mới được đưa vào sử dụng. Đại diện Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công sẽ kiểm tra nguyên vật liệu và thiết bị tại nơi khai thác, nơi sản xuất hay tại công trường vào bất cứ lúc nào.

Nhà thầu phải nộp bảng đề xuất toàn bộ qui cách chủng loại vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình với đầy đủ các nội dung của HSMT, bao gồm chủ yếu các loại sau:

STT	TÊN VẬT TƯ	YÊU CẦU KỸ THUẬT	MINH HỌA
-----	------------	------------------	----------

			CHUNG LOẠI VẬT TƯ/ TƯƠNG ĐƯƠNG
1	Cát các loại	Theo yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	An Giang hoặc tương đương
2	Đá các loại	Theo yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Hòn Sóc hoặc tương đương
3	Xi măng các loại	Theo yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Hà Tiên hoặc tương đương
4	Thép các loại	Theo yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Miền Nam hoặc tương đương
5	Các loại vật tư, vật liệu khác	Theo yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Nhà thầu tự đề xuất

Trường hợp cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

- Trên đây là các loại thiết bị, vật liệu chính sử dụng cho công trình. Các vật liệu còn lại nhà thầu tự đưa vào hồ sơ dự thầu sao cho đảm bảo yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được duyệt và các tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.

- Các chủng loại vật tư nêu trên để nhà thầu tham khảo. Nhà thầu có thể dự chủng loại vật tư khác hoặc tương đương với chủng loại này (tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương hoặc tốt hơn với các vật tư, thiết bị đã nêu).

* **Lưu ý:** Đối với những hàng hóa mà Việt Nam có thể sản xuất thì không khuyến khích sử dụng hàng hóa nhập khẩu.

Khi dự thầu phải nêu rõ dòng/model/ mã hiệu sản phẩm, nếu HSDT không nêu rõ theo yêu cầu nêu trên thì quá trình thương thảo hợp đồng Chủ đầu tư sẽ chọn loại có thương hiệu cao nhất, khi đó nếu nhà thầu không đồng ý thì Chủ đầu tư xem xét theo tinh thần HSDT không đạt về nguồn gốc chủng loại vật tư, thiết bị theo quy định tại khoản 5 mục 3 chương III của HSMT.

Giá do nhà thầu chào phải bao gồm tất cả các chi phí được nêu dưới đây, nhà thầu phải tính toán tất cả các chi phí và phân bổ vào trong giá dự thầu bao gồm:

- Chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), kể cả tất cả các chi phí cho các yếu tố rủi ro và chi phí trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Công tác lắp dựng dàn giáo trong, dàn giáo ngoài; Các chi phí bốc xếp, vận chuyển, trung chuyển vật liệu, phế thải các hạng mục công việc: Nhà thầu cơ cấu vào đơn giá dự thầu.

4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có);

5. Đấu thầu bền vững: Trường hợp có yêu cầu về đấu thầu bền vững thì chủ đầu tư cần đưa ra quy định bảo đảm sự thân thiện với môi trường, xã hội (sử dụng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị được chứng nhận nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng; biện pháp thi công nhằm hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực tới mặt bằng, khu vực thi công...) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.

6. Đối với phạm vi công việc gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra, các yêu cầu về kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của các công việc này. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn thi công nhà thầu phải đáp ứng, tuy nhiên, các tiêu chuẩn này không nhằm mục đích hạn chế sự tham gia của nhà thầu. Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản, E-HSMT không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật cần thể hiện các mức độ đáp ứng yêu cầu về kết quả đầu ra tương ứng với số tiền bị giảm trừ giá trị thanh toán trong quá trình khai thác công trình; yêu cầu về chất lượng, độ bền công trình và các yêu cầu khác.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			